

Nghệ An, ngày 31 tháng 12 năm 2023

**BÁO CÁO**  
**TỔNG KẾT CÁC HOẠT ĐỘNG KHOA HỌC - CÔNG NGHỆ NĂM 2023 VÀ**  
**PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ NĂM 2024**

**I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG KH-CN NĂM 2023**

**1.1. Đặc điểm chung**

Năm 2023, hoạt động KH-CN của nhà trường diễn ra trong bối cảnh trên thế giới, cuộc cách mạng KH-CN 4.0 và ứng dụng của nó đang diễn ra cả bề rộng và chiều sâu, sự tác động của cách mạng KH-CN lên tất cả các lãnh thổ và các lĩnh vực đời sống xã hội, và ở Việt Nam cũng không nằm ngoài trào lưu đó. Các trường đại học ở Việt Nam đều đang đẩy mạnh các hoạt động nghiên cứu và ứng dụng KH-CN, đưa các sản phẩm NCKH vào trong giảng dạy nâng cao chất lượng đào tạo, đẩy mạnh chuyển giao khoa học công nghệ, và ứng dụng những kết quả các nghiên cứu KH-CN vào thực tiễn sản xuất và cuộc sống, nâng cao hiệu quả kinh tế, tăng nguồn thu.

Hoạt động KH-CN trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Vinh những năm gần đây được chú trọng quan tâm hơn và được tạo điều kiện các nguồn lực để phát triển.

Năm 2023, số lượng giảng viên toàn trường là: 165 giảng viên; Số giờ nghiên cứu khoa học nhà trường qui định chuẩn số giờ NCKH/GV là 180h, tổng giờ NCKH/toàn trường là:  $165 \times 180 = 29.700\text{h}$  NCKH.

Phòng KH-HTQT đã giao chỉ tiêu cụ thể cho từng khoa và phòng ban theo từng tiêu chí hoạt động KH-CN (*Phụ lục 1. Bảng 1.1: Bảng phân công chỉ tiêu từng đơn vị*).

Hoạt động chuyển giao công nghệ được nhà trường rất quan tâm, có nhu cầu cao, và có nhiều nguồn lực phát triển.

Nhóm nghiên cứu khoa học đã được thành lập nhằm đẩy mạnh hoạt động NCKH và tạo mũi nhọn trong NCKH.

**1.2. Thuận lợi**

- Quy định NCKH đã có quy định rõ ràng, cụ thể, đảm bảo tính công bằng và phù hợp với quy định trong việc tính giờ NCKH cho cán bộ, viên chức. Chỉ tiêu đầu năm giao cho các đơn vị cũng khá rõ ràng nên việc triển khai hoạt động từ đơn vị được kịp thời;

- Bảo vệ thành công được đề tài “Xây dựng phần mềm quản lý hoạt động KH-CN trường ĐHPKT Vinh” và sẽ đưa vào áp dụng thực tế năm 2024;

- Phòng KH và các phòng ban chức năng liên quan đã hỗ trợ các thủ tục hành chính một cách tối đa tạo điều kiện thuận lợi cho người nghiên cứu;

- Được sự quan tâm hỗ trợ của các chuyên gia KNĐMST năm 2023, góp ý chi tiết cho các dự án KNĐMST nên chất lượng các dự án được nâng lên. Đồng thời lực lượng tham gia cuộc thi đông đảo hơn.

### **1.3. Khó khăn**

- Chính sách khuyến khích các hoạt động khoa học vẫn chưa thực sự hấp dẫn, nên chưa thu hút được cán bộ, giảng viên tham gia tích cực. Nội dung nghiên cứu vẫn còn dừng lại ở lý thuyết, khả năng cập nhật công nghệ cao còn hạn chế, chưa theo kịp được sự phát triển của KHCN;

- Năng lực nghiên cứu, đặc biệt là nghiên cứu thực tiễn chưa đáp ứng yêu cầu; nhận thức của một số không nhỏ cán bộ, giảng viên về NCKH còn hạn chế. Năm 2023 chưa có được lớp bồi dưỡng chuyên sâu về năng lực NCKH và năng lực khởi nghiệp ĐMST cho giảng viên và sinh viên nên khả năng viết các bài báo 01 điểm trong nước và quốc tế đang hạn chế;

- Cơ sở vật chất phục vụ nghiên cứu còn thiếu thốn nên số lượng và chất lượng của các công trình khoa học chưa tương xứng với tiềm năng của Nhà trường. Do vậy, Số lượng đề tài các cấp còn rất hạn chế, đặc biệt là đề tài cấp bộ.

- Kinh phí cấp cho các hoạt động KHCN còn khó khăn, chưa thu hút được các tổ chức, doanh nghiệp hỗ trợ kinh phí cho công tác nghiên cứu.

- Chưa có công cụ hỗ trợ chống đạo văn vì vậy khó khăn cho Phòng Khoa học trong tổng hợp giờ NCKH của các cá nhân, vẫn chưa hạn chế triệt để được tình trạng này.

- Việc triển khai chuyển giao công nghệ còn rất hạn chế.

- Hoạt động của nhóm nghiên cứu chưa có kết quả, chế độ hỗ trợ cho tác giả bài báo 1 điểm (trong nước) và 0.5 điểm (quốc tế) trở lên chỉ dành cho giảng viên đủ 180 giờ NCKH đồng thời phải thừa đủ ít nhất 01 bài trở lên đối với giảng viên là Tiến sĩ nên chưa có nhiều công bố trong nước ở tạp chí 1 điểm (năm 2023 có 5 công bố 1 điểm trong nước), các bài đăng trên tạp chí quốc tế ở ISI hoặc SCOPUS.

## **II. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KHOA HỌC CÔNG NGHỆ NĂM 2023**

### **2.1. Đánh giá chung về hoạt động KH-CN giai đoạn từ năm 2021 đến năm 2023.**

Thực tế cho thấy số lượng đăng ký đề tài các cấp, bài báo tăng lên đáng kể trong 2 năm 2021 và 2022. Cụ thể: Năm 2022 là 38 đề tài tăng 40,7% so với năm 2021. Tuy nhiên, năm 2023 số lượng đăng ký chỉ có 15 đề tài, giảm 44,5% so với năm 2021, giảm 60,5% so với năm 2022.

Bài báo tạp chí cũng tăng lên: Năm 2022 có 104 tăng 15,6% so với năm 2021. Bài hội thảo năm 2022 với số lượng vượt nhiều (8 hội thảo cấp khoa; 01 Hội thảo cấp quốc gia; 01 hội thảo quốc tế RICE) với 142 bài viết. Năm 2023 tạp chí là 124 bài,

tăng 131,9% so với năm 2021, tăng 119,2% so với năm 2022. Tuy nhiên, số bài viết hội thảo giảm so với các năm. Cụ thể: năm 2023, có 100 bài viết hội thảo các cấp, giảm 2% so với năm 2021, và giảm 29,6% so với năm 2022;

**Bảng 2.1. Báo cáo số liệu hoạt động KH-CN giai đoạn 2021-2023**

**BÁO CÁO SỐ LIỆU**

TT	Nội dung	Số lượng					
		2021		2022		2023	
		Đăng ký	Nghiệm thu	Đăng ký	Nghiệm thu	Đăng ký	Nghiệm thu
<b>1</b>	<b>Đề tài các cấp</b>	<b>27</b>	<b>16</b>	<b>38</b>	<b>19</b>	<b>15</b>	<b>38</b>
1.1	Đề tài cấp bộ	2	0	1	0	2	2
1.2	Đề tài cấp tỉnh	0	0	0	0	0	0
1.3	Đề tài cấp trường	<b>25</b>	<b>16</b>	<b>37</b>	<b>19</b>	<b>13</b>	<b>36</b>
	Đề tài GV	17	8	22	13	10	25
	Đề tài SV	8	8	15	6	3	11
<b>2</b>	<b>Bài báo tạp chí</b>		<b>94</b>	<b>38</b>	<b>104</b>		<b>124</b>
2.1	Tạp chí quốc tế		11		10		7
2.2	Tạp chí trong nước tính điểm		83		92		115
2.3	Tạp chí, tập san trong nước khác		0		2		2
<b>3</b>	<b>Bài hội thảo</b>		<b>102</b>		<b>142</b>		<b>100</b>
3.1	Hội thảo quốc tế		6		12		8
3.2	Hội thảo quốc gia		2		15		41
3.3	Hội thảo cấp trường, tỉnh		39		1		3
3.4	Hội thảo cấp khoa		55		114		48

**2.2. Kết quả thực hiện**

Năm 2023 là một năm với nhiều kết quả hoạt động khoa học công nghệ. Cụ thể:  
Số lượng đề tài cấp Bộ: 01 đề tài (không đạt chỉ tiêu: 2 đề tài).

Số lượng đề tài theo chỉ tiêu là 35 (20 giảng viên và 15 sinh viên): Đạt 13 (10 giảng viên và 3 sinh viên) đạt 37,14%;

Số lượng bài báo Quốc tế theo chỉ tiêu là 15: Thực tế đạt 15 tương ứng 100%

Số lượng bài báo trong nước theo chỉ tiêu 80 bài: Thực tế đạt 156 bài đạt 195%

Số lượng bài tập san theo chỉ tiêu 50: Thực tế đạt 53 đạt 106%

Hội thảo cấp khoa theo chỉ tiêu 2 hội thảo: Thực tế 01 hội thảo đạt 100%

Số lượng Hội thảo Quốc gia theo chỉ tiêu 01 hội thảo: Thực tế đạt 100%

Trong đó 0,25 điểm là 2 bài; 0,5 điểm là 147 ; số bài 0.75 điểm là 2 bài; số lượng bài 1 điểm là 5 bài. Chất lượng bài báo dẫn được nâng lên, song số lượng bài 0,75 và 1 điểm còn quá ít. Cần phải có chính sách khuyến khích cho người viết đối với đăng bài ở những tạp chí này.

Tổ chức cho 08 CBVC và 03 SV tham gia bồi dưỡng lớp KNĐMST do các trường ĐHSPKT tổ chức tại Hưng Yên.

Số lượng dự án tham gia cuộc thi STKN Cấp trường: 17 vượt 02 tương ứng vượt 13,33%.

Có 02 dự án tham gia cuộc thi Techfest Nghe An open 2023, trong đó có 01 dự án đạt giải nhất. 01 dự án lọt Top 10 chương trình phát triển dự án khởi nghiệp Quốc

Hội thi Robocon có 5 đội thi: Đạt mục tiêu.

Chuyển giao công nghệ: Mặc dù thực tế có nhiều nhu cầu về công nghệ, tuy nhiên do các nghiên cứu của Nhà trường đang tập trung vào lý thuyết cơ bản hoặc những sản phẩm phục vụ cho đào tạo mà chưa có giá trị thực tiễn sản xuất nên các công nghệ để chuyển giao còn rất khiêm tốn. Một số mô hình được triển khai áp dụng chủ yếu trên cơ sở cá nhân giảng viên hợp tác với một số đối tác khác để nghiên cứu và thực hiện. Đây là một điểm yếu trong công tác NCKH hiện nay của Nhà trường cần có sự thay đổi thực chất để vừa đáp ứng yêu cầu đào tạo, vừa có khả năng chuyển giao công nghệ để tạo nguồn thu từ hoạt động NCKH.

Nhóm nghiên cứu hoạt động: Nhóm nghiên cứu dù đã có quyết định thành lập, song vì nhiều lý do khác nhau như chuyển công tác, bận dạy, điều kiện và cơ sở vật chất hay cơ chế chính sách cho việc nghiên cứu còn rất hạn chế đã ảnh hưởng rất lớn đến việc triển khai của các nhóm. Bên cạnh đó, lực lượng nòng cốt của các nhóm nghiên cứu cũng rất mỏng, việc dẫn dắt nhóm gặp nhiều khó khăn.

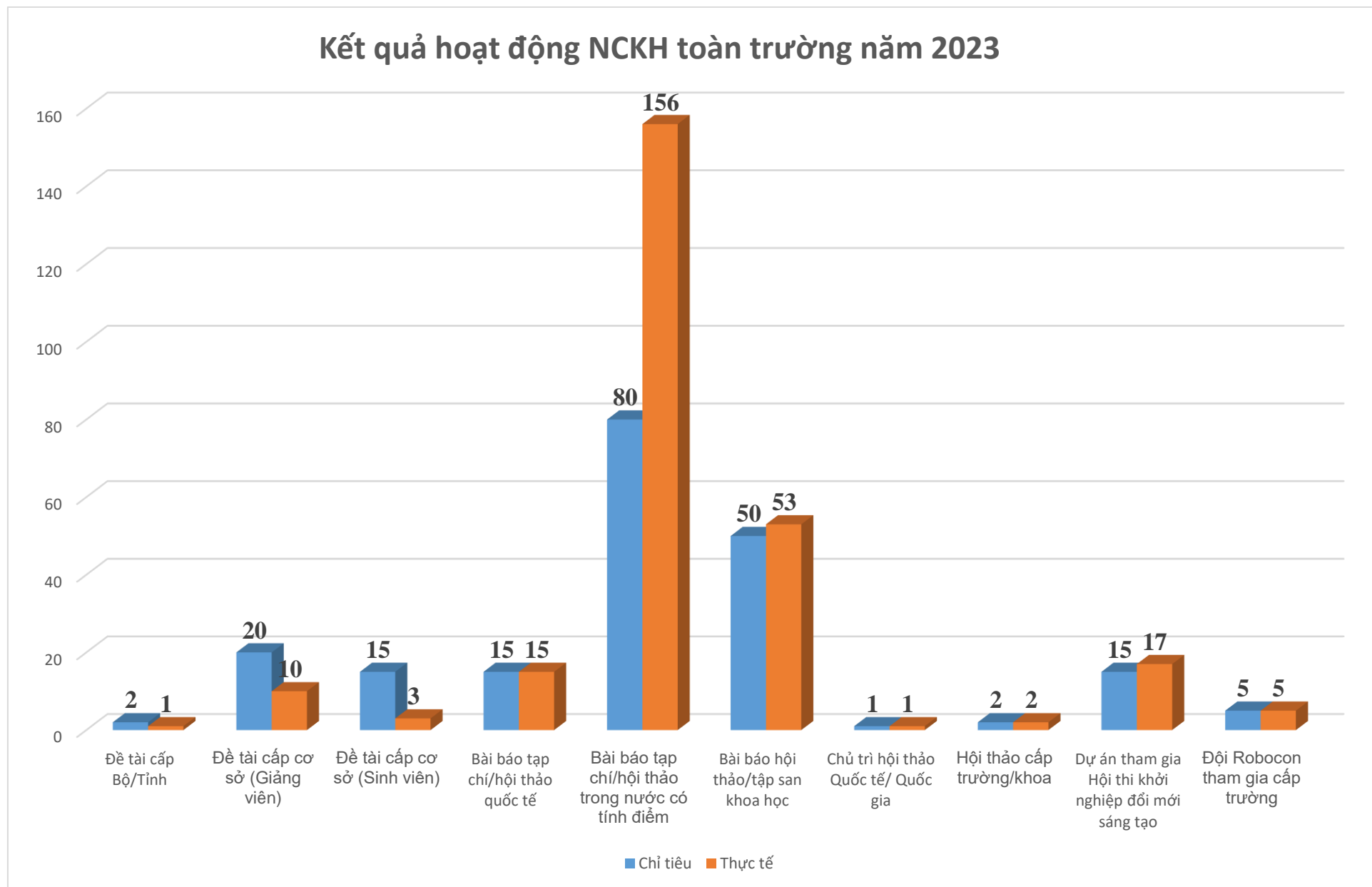
Những kết quả cụ thể: Bảng thống kê kết quả thực hiện hoạt động KH-CN, đổi mới sáng tạo năm 2023.

Bảng 2.2. Bảng thống kê kết quả thực hiện hoạt động KH-CN, đổi mới sáng tạo năm 2023

**BẢNG THỐNG KÊ KẾT QUẢ THỰC HIỆN  
HOẠT ĐỘNG KHOA HỌC CÔNG NGHỆ, ĐỔI MỚI SÁNG TẠO NĂM 2023**

Đơn vị	Đề tài cấp Bộ/Tỉnh		Đề tài cấp cơ sở (Giảng viên)		Đề tài cấp cơ sở (Sinh viên)		Bài báo tạp chí/hội thảo quốc tế		Bài báo tạp chí/hội thảo trong nước có tính điểm		Bài báo hội thảo/tập san khoa học		Chủ trì Hội thảo quốc tế/quốc gia		Hội thảo cấp trường/khoa		Dự án tham gia Hội thi khởi nghiệp đổi mới sáng tạo		Đội Robocon tham gia cấp trường	
	Kết quả	Đánh giá	Kết quả	Đánh giá	Kết quả	Đánh giá	Kết quả	Đánh giá	Kết quả	Đánh giá	Kết quả	Đánh giá	Kết quả	Đánh giá	Kết quả	Đánh giá	Kết quả	Đánh giá	Kết quả	Đánh giá
Khoa CKDL	0		1	25%	0	0%	1	33%	16	267%	25	0%	0		1	100%	3	75%	1	100%
Khoa CKCT	0	0%	1	33%	3	100%	5	167%	13	217%	23	0%	0		1	100%	3	100%	1	100%
Khoa Điện	1	100%	2	50%	0	0%	5	100%	16	200%	1	25%	0		0		4	133%	1	100%
Khoa Điện tử	0		2	100%	0	0%	1	100%	15	250%	0	0%	0		0		3	150%	1	100%
Khoa CNTT	0		0	0%	0	0%	2	100%	12	200%	0	0%	0		0		3	100%	1	100%
Khoa Kinh tế	0		0	0%	0	0%	1	100%	4	100%	0	0%	0		0		1		0	
Khoa Sư phạm	0		1	100%	0		0		15	214%	0	0%	0		0		0		0	
Khoa Ngoại ngữ	0		2	200%	0		0		5	56%	0	0%	0		0		0		0	
Khoa LLCT	0		0	0%	0		0		12	150%	0	0%	0		0		0		0	
Khoa Đại cương	0		0	0%	0		0		25	250%	0	0%	0		0		0		0	
Phòng KH-HTQT	0		0		0		0		5	500%	0		1	100%	0		0		0	
Phòng Đào tạo	0		0		0		0		8	800%	0		0		0		0		0	
Phòng Khảo thí	0		1		0		0		1	50%	1		0		0		0		0	
Phòng CTSV	0		0		0		0		0	0%	0		0		0		0		0	
TTBDNVSP	0		0		0		0		4	400%	0		0		0		0		0	
Phòng Kế toán	0		0		0		0		1	100%	0		0		0		0		0	
Phòng TCCB	0		0		0		0		0	0%	2		0		0		0		0	
Phòng THHC	0		0		0		0		1	100%	0		0		0		0		0	
Phòng QTTB	0		0		0		0		1		1		0		0		0		0	
TT TT-TV	0		0		0		0		2		0		0		0		0		0	
Phòng Thanh tra	0		0		0		0			0%	0		0		0		0		0	
<b>Tổng</b>	<b>1</b>	<b>50%</b>	<b>10</b>	<b>50%</b>	<b>3</b>	<b>20%</b>	<b>15</b>	<b>100%</b>	<b>156</b>	<b>195%</b>	<b>53</b>	<b>106%</b>	<b>1</b>	<b>100%</b>	<b>2</b>	<b>100%</b>	<b>17</b>	<b>113%</b>	<b>5</b>	<b>100%</b>

**Bảng 2.3. Kết quả hoạt động NCKH toàn trường năm 2023**



## II. ĐÁNH GIÁ CHI TIẾT

### 2.1. KHOA CƠ KHÍ ĐỘNG LỰC

Đề tài cấp cơ sở (giảng viên): 01 đề tài đạt 25% chỉ tiêu (**chưa hoàn thành, thiếu 03 đề tài**)

Đề tài cấp cơ sở (sinh viên): 0 đề tài (**chưa hoàn thành, thiếu 05 đề tài**)

Bài báo hội thảo tạp chí /hội thảo quốc tế: 01 bài, đạt 33,33% (**chưa hoàn thành, thiếu 02 đề tài**)

Bài báo hội thảo tạp chí/hội thảo trong nước: 16 bài, vượt 10 bài tương ứng vượt 166,7%

Bài báo hội thảo/tập san khoa học: 25 bài, vượt 16 bài, tương ứng vượt 150%.

Hội thảo cấp trường/khoa: 1 hội thảo **đạt chỉ tiêu**

Dự án tham gia hội thi khởi nghiệp: 03 dự án đạt 75% (**chưa hoàn thành, thiếu 01 dự án**)

Đội thi Robocon cấp trường: 01 đội, đạt chỉ tiêu.

(Phụ lục 2: Bảng 2.4)

### 2.2. KHOA CƠ KHÍ CHẾ TẠO

Đề tài cấp Bộ/Tỉnh: 0 đề tài (chưa hoàn thành, thiếu 01 đề tài)

Đề tài cấp cơ sở (giảng viên): 01 đề tài đạt 33,33% chỉ tiêu (**chưa hoàn thành, thiếu 02 đề tài**)

Đề tài cấp cơ sở (sinh viên): 03 đề tài (đạt chỉ tiêu)

Bài báo hội thảo tạp chí /hội thảo quốc tế: 05 bài, vượt 02 bài, vượt tương ứng 66,7% .

Bài báo hội thảo tạp chí/hội thảo trong nước: 13 bài, vượt 07 bài tương ứng vượt 116,7%

Bài báo hội thảo/tập san khoa học: 23 bài, vượt 13 bài, tương ứng vượt 130%

Hội thảo cấp trường/khoa: 1 hội thảo **đạt chỉ tiêu**

Dự án tham gia hội thi khởi nghiệp: 03 dự án, đạt chỉ tiêu

Đội thi Robocon cấp trường: 01 đội, đạt chỉ tiêu

(Phụ lục 3: Bảng 2.5)

### 2.3. KHOA ĐIỆN

Đề tài cấp Bộ/Tỉnh: 01 đề tài, đạt chỉ tiêu

Đề tài cấp cơ sở (giảng viên): 02 đề tài đạt 50% chỉ tiêu (**chưa hoàn thành, thiếu 02 đề tài**)

Đề tài cấp cơ sở (sinh viên): 0 đề tài (**chưa hoàn thành, thiếu 03 đề tài**)

Bài báo hội thảo tạp chí /hội thảo quốc tế: 05 bài, đạt chỉ tiêu.

Bài báo hội thảo tạp chí/hội thảo trong nước: 16 bài, vượt 08 bài tương ứng vượt 100%

Bài báo hội thảo/tạp san khoa học: 01 bài, đạt 25% (**chưa hoàn thành, thiếu 03 bài**)

Dự án tham gia hội thi khởi nghiệp: 04 dự án, vượt 01, tương ứng vượt 33,33%

Đội thi Robocon cấp trường: 01 đội, đạt chỉ tiêu

(Phụ lục 4: Bảng 2.6)

## **2.4. KHOA ĐIỆN TỬ**

Đề tài cấp cơ sở (giảng viên): 02 đề tài đạt chỉ tiêu

Đề tài cấp cơ sở (sinh viên): 0 đề tài (**chưa hoàn thành, thiếu 01 đề tài**)

Bài báo hội thảo tạp chí /hội thảo quốc tế: 01 bài, đạt chỉ tiêu.

Bài báo hội thảo tạp chí/hội thảo trong nước: 15 bài, vượt 09 bài tương ứng vượt 150%

Bài báo hội thảo/tạp san khoa học: **0 bài, (chưa hoàn thành, thiếu 04 bài)**

Dự án tham gia hội thi khởi nghiệp: 03 dự án, vượt 01, tương ứng vượt 50%

Đội thi Robocon cấp trường: 01 đội, đạt chỉ tiêu

Cần tăng đề tài cấp trường của sinh viên

(Phụ lục 5: Bảng 2.7)

## **2.5. KHOA CÔNG NGHỆ THÔNG TIN**

Đề tài cấp cơ sở (giảng viên): 0 đề tài (**chưa hoàn thành, thiếu 02 đề tài**)

Đề tài cấp cơ sở (sinh viên): 0 đề tài (**chưa hoàn thành, thiếu 02 đề tài**)

Bài báo hội thảo tạp chí /hội thảo quốc tế: 02 bài, đạt chỉ tiêu.

Bài báo hội thảo tạp chí/hội thảo trong nước: 12 bài, vượt 06 bài tương ứng vượt 100%

Bài báo hội thảo/tạp san khoa học: 0 bài, (**chưa hoàn thành, thiếu 04 bài**)

Dự án tham gia hội thi khởi nghiệp: 03 dự án, đạt chỉ tiêu.

Đội thi Robocon cấp trường: 01 đội, đạt chỉ tiêu

(Phụ lục 6: Bảng 2.8)

## **2.6. KHOA KINH TẾ**

Đề tài cấp cơ sở (giảng viên): 0 đề tài (**chưa hoàn thành, thiếu 01 đề tài**)

Đề tài cấp cơ sở (sinh viên): 0 đề tài (**chưa hoàn thành, thiếu 01 đề tài**)

Bài báo hội thảo tạp chí /hội thảo quốc tế: 01 bài, đạt chỉ tiêu.

Bài báo hội thảo tạp chí/hội thảo trong nước: 04 bài, đạt chỉ tiêu

Bài báo hội thảo/tạp san khoa học: 0 bài, (**chưa hoàn thành, thiếu 02 bài**)



Dự án tham gia hội thi khởi nghiệp: Không đăng ký nhưng vẫn tham gia 01 dự án, tương ứng vượt 100%..

(Phụ lục 7: Bảng 2.9)

## **2.7. KHOA SƯ PHẠM KỸ THUẬT**

Đề tài cấp cơ sở (giảng viên): 01 đề tài, đạt chỉ tiêu

Bài báo hội thảo tạp chí/hội thảo trong nước: 15 bài, vượt 08 bài, tương ứng vượt 114,3%

Bài báo hội thảo/tập san khoa học: 0 bài, (chưa hoàn thành, thiếu 04 bài)

(Phụ lục 8: Bảng 2.10)

## **2.8. KHOA NGOẠI NGỮ**

Đề tài cấp cơ sở (giảng viên): 02 đề tài, vượt 01, tương ứng vượt 100%

Bài báo hội thảo tạp chí/hội thảo trong nước: 05 bài, đạt 55,55% (**chưa hoàn thành, thiếu 4 bài**)

Bài báo hội thảo/tập san khoa học: 0 bài, (**chưa hoàn thành, thiếu 04 bài**)

(Phụ lục 9: Bảng 2.11)

## **2.9. KHOA LÍ LUẬN CHÍNH TRỊ**

Đề tài cấp cơ sở (giảng viên): 0 đề tài, (**chưa hoàn thành, thiếu 01 đề tài**)

Bài báo hội thảo tạp chí/hội thảo trong nước: 12 bài, vượt 4 bài, tương ứng vượt 50%

Bài báo hội thảo/tập san khoa học: 0 bài, (**chưa hoàn thành, thiếu 04 bài**)

(Phụ lục 10: Bảng 2.12)

## **2.10. KHOA ĐẠI CƯƠNG**

Đề tài cấp cơ sở (giảng viên): 0 đề tài, (**chưa hoàn thành, thiếu 01 đề tài**)

Bài báo hội thảo tạp chí/hội thảo trong nước: 25 bài, vượt 15 bài, tương ứng vượt 150%

Bài báo hội thảo/tập san khoa học: 0 bài, (**chưa hoàn thành, thiếu 04 bài**)

Tóm lại: Nhìn chung, năm 2023 các đơn vị về các chỉ tiêu về số lượng bài báo Quốc tế đạt chỉ tiêu, số lượng bài báo trong nước, số lượng dự án KNDMST tăng lên. Còn số lượng các cấp đề tài giảng viên và sinh viên giảm đáng kể, nguyên nhân do các khoa chưa hoàn thành nhiệm vụ.

Năm 2023 là một năm với nhiều thành tích về khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, đặc biệt là thành tích của các dự án tại các cuộc thi. Giải nhất cuộc thi Techfest Nghệ An open 2023, Top 10 chương trình dự án phát triển Quốc gia. Tuy nhiên, các đề tài Giảng viên mặc dù có cải thiện về tính ứng dụng nhưng đề kiểm soát được tính ứng

dụng đó và hiệu quả của nó trong thực tế chưa được thực hiện một cách khoa học và triệt để. Năm 2024 cần đẩy mạnh hướng phát triển đề tài ứng dụng công nghệ để ứng dụng vào cải thiện thực tế một cách hiệu quả.

(Phụ lục 11: Bảng 2.13)

### **III. PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG KHOA HỌC CÔNG NGHỆ NĂM 2024**

#### **3.1. Phương hướng chung**

Năm 2024 dự kiến tập trung vào các hoạt động sau:

##### **1. Đề tài NCKH**

- Các giải pháp nâng chất lượng đào tạo theo định hướng ứng dụng;
- Thiết kế, chế tạo mô hình dạy học phục vụ đào tạo;
- Các nghiên cứu có khả năng ứng dụng vào thực tiễn sản xuất. Khuyến khích các đề tài có địa chỉ ứng dụng thực tế và đóng góp kinh phí triển khai thực hiện.

##### **2. Hoạt động chuyển giao công nghệ**

- Tổng hợp các kết quả nghiên cứu của Nhà trường trong thời gian qua và quảng bá, tìm kiếm đối tác có nhu cầu chuyển giao công nghệ;
- Tăng cường kết nối giữa Nhà trường và doanh nghiệp nhằm chuyển giao công nghệ hoặc giải pháp CN nâng cao hiệu quả sản xuất tạo nguồn thu.

##### **3. Công bố khoa học**

- Nâng cao chất lượng các công bố khoa học. Khuyến khích các công bố trên các tạp chí có uy tín trong và ngoài nước, đặc biệt là các tạp chí thuộc danh mục SCOPUS và ISI), các báo 0,75 điểm và 1 điểm trong nước;
- Quảng bá rộng rãi Tạp chí khoa học của Nhà trường, thu hút các nhà khoa học trong nước và quốc tế gửi bài đăng.

##### **4. Hoạt động đổi mới sáng tạo khởi nghiệp**

- Tiếp tục đẩy mạnh phong trào tìm kiếm ý tưởng sáng tạo khởi nghiệp và thông qua cuộc thi để tìm kiếm các ý tưởng hay để kêu gọi đầu tư;
- Hỗ trợ các dự án tốt để tham gia dự thi ở các cấp cao hơn (nếu có đề tài phù hợp).

##### **5. Nhóm nghiên cứu**

- Thành lập lại các nhóm nghiên cứu;
- Xây dựng kế hoạch hoạt động với mục tiêu cụ thể;
- Bố trí văn phòng làm việc cho các nhóm nghiên cứu hoạt động;
- Tổ chức seminar thường xuyên theo đúng tiến độ;
- Tổ chức tổng kết đánh giá kết quả hoạt động sau mỗi quý, năm.

#### **3.2. Các chỉ tiêu hoạt động KH-CN năm 2024**

- Số đề tài cấp bộ và cấp tỉnh: Hoàn thành 02 đề tài cấp Bộ năm 2023 và 2024; đăng ký mới 01-02 đề tài cấp bộ, cấp tỉnh;
- Đề tài cấp cơ sở: 20 đề tài;

- Đề tài sinh viên: 15 đề tài;
- Bài báo đăng trên tạp chí và hội thảo quốc tế: 15 bài;
- Bài báo đăng trên tạp chí, hội thảo trong nước có tính điểm: 80 bài;
- Bài báo đăng trên các hội thảo, tập san khoa học: 50 bài;
- Tổ chức 01 hội thảo Quốc gia;
- Tổ chức 01 hội thảo các trường đại học thuộc Bộ LĐ-TB-XH;
- Tổ chức 01 hội thảo trường;
- Tổ chức 01 hội thi về khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo;
- Tổ chức cuộc thi Robocon.

**PHÒNG KH-HQT**

**PHÓ HIỆU TRƯỞNG**

*(Đã ký)*

**TS. Vũ Thị Minh**

**TS. Thái Hữu Nguyên**

## PHỤ LỤC

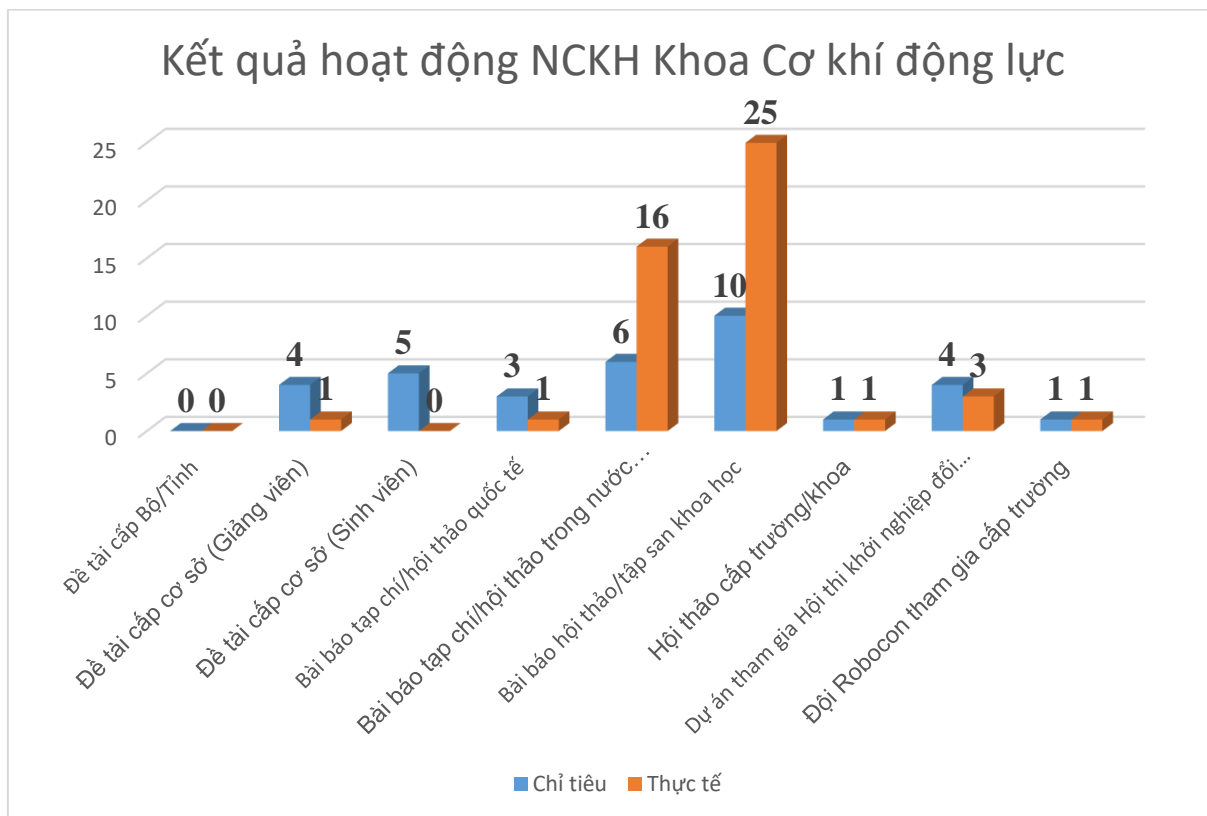
STT	PHỤ LỤC	TÊN BẢNG
1	Phụ lục 1	Bảng 1.1. Bảng phân công chỉ tiêu của các đơn vị năm 2023
2	Phụ lục 2	Bảng 2.4. Kết quả hoạt động KH-CN khoa Cơ khí Động lực
3	Phụ lục 3	Bảng 2.5. Kết quả hoạt động KH-CN Khoa Cơ khí chế tạo
4	Phụ lục 4	Bảng 2.6. Kết quả hoạt động KH-CN Khoa Điện
5	Phụ lục 5	Bảng 2.7. Kết quả hoạt động KH-CN Khoa Điện Tử
6	Phụ lục 6	Bảng 2.8. Kết quả hoạt động KH-CN Khoa Công nghệ Thông tin
7	Phụ lục 7	Bảng 2.9. Kết quả hoạt động KH-CN Khoa Kinh tế
8	Phụ lục 8	Bảng 2.10. Kết quả hoạt động KH-CN Khoa Sư phạm
9	Phụ lục 9	Bảng 2.11. Kết quả hoạt động KH-CN Khoa Ngoại ngữ
10	Phụ lục 10	Bảng 2.12. Kết quả hoạt động KH-CN Khoa Lý luận Chính trị
11	Phụ lục 11	Bảng 2.13. Kết quả hoạt động KH-CN Khoa Đại cương

**Bảng 1.1. Bảng phân công chỉ tiêu của các đơn vị năm 2023**

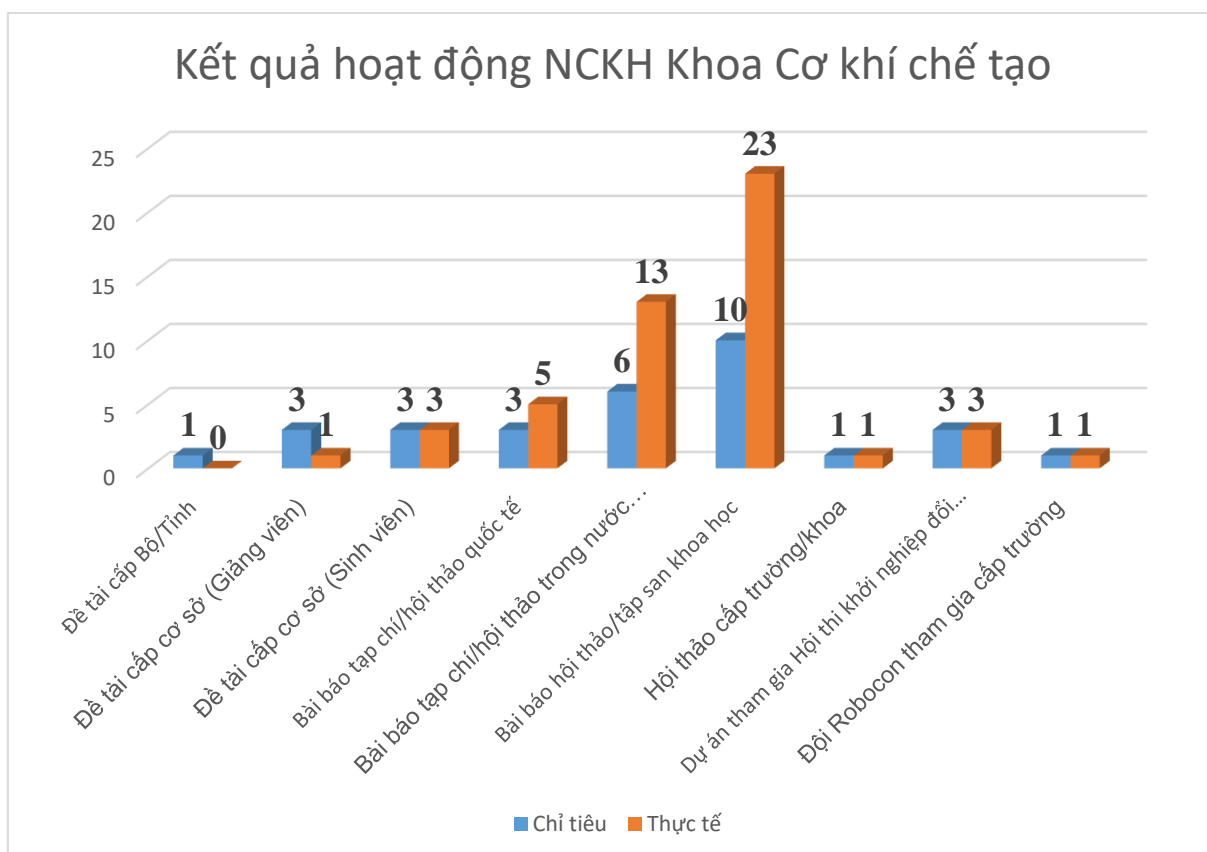
**BẢNG PHÂN CÔNG CHỈ TIÊU CỦA CÁC ĐƠN VỊ NĂM 2023**

Đơn vị	Đề tài cấp Bộ/Tỉnh	Đề tài cấp cơ sở/SK KN	Đề tài SV	Bài báo tạp chí/hội thảo quốc tế	Bài báo tạp chí/hội thảo trong nước có tính điểm	Bài báo hội thảo/tập san khoa học	Chủ trì Hội thảo quốc tế/quốc gia	Hội thảo cấp trường/khoa	Dự án tham gia Hội thi khởi nghiệp đổi mới sáng tạo	Đội Robocon tham gia cấp trường
Khoa CKDL	0	4	5	3	6	10	0	1	4	1
Khoa CKCT	1	3	3	3	6	10	0	1	3	1
Khoa Điện	1	4	3	5	8	4	0	0	3	1
Khoa Điện tử	0	2	1	1	6	4	0	0	2	1
Khoa CNTT	0	2	2	2	6	4	0	0	3	1
Khoa Kinh tế	0	1	1	1	4	2	0	0	0	0
Khoa Sư phạm	0	1	0	0	7	4	0	0	0	0
Khoa Ngoại ngữ	0	1	0	0	9	4	0	0	0	0
Khoa LLCT	0	1	0	0	8	4	0	0	0	0
Khoa Đại cương	0	1	0	0	10	4	0	0	0	0
Phòng KH-HTQT	0	0	0	0	1	0	1	0	0	0
Phòng Đào tạo	0	0	0	0	1	0	0	0	0	0
Phòng Khảo thí	0	0	0	0	2	0	0	0	0	0
Phòng CTSV	0	0	0	0	1	0	0	0	0	0
TTBDNVSP	0	0	0	0	1	0	0	0	0	0
Phòng Kế toán	0	0	0	0	1	0	0	0	0	0
Phòng TCCB	0	0	0	0	1	0	0	0	0	0
Phòng THHC	0	0	0	0	1	0	0	0	0	0
Phòng QTTB	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
TT TT-TV	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
Phòng Thanh tra	0	0	0	0	1	0	0	0	0	0
<b>Tổng</b>	<b>2</b>	<b>20</b>	<b>15</b>	<b>15</b>	<b>80</b>	<b>50</b>	<b>1</b>	<b>1</b>	<b>15</b>	<b>5</b>

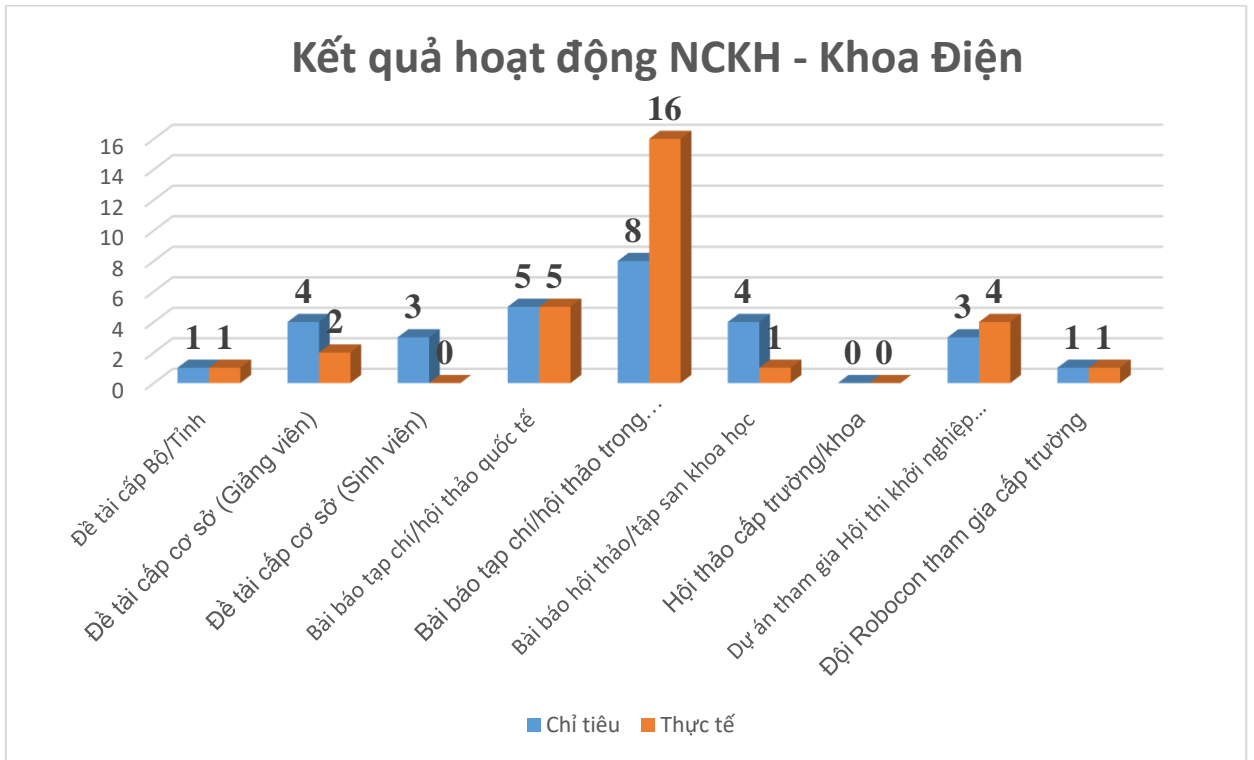
**Bảng 2.4. Kết quả hoạt động KH-CN khoa Cơ khí Động lực**



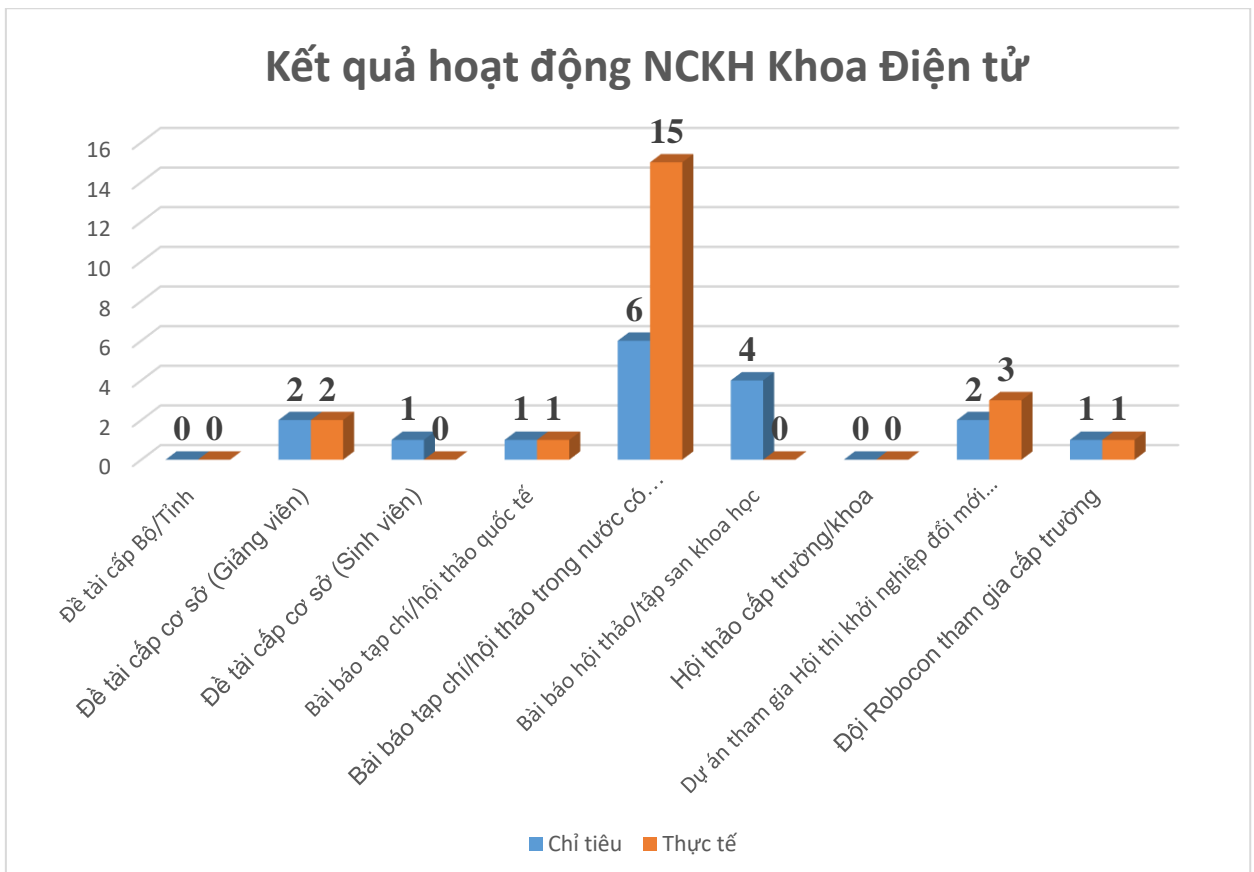
**Bảng 2.5. Kết quả hoạt động KH-CN Khoa Cơ khí chế tạo**



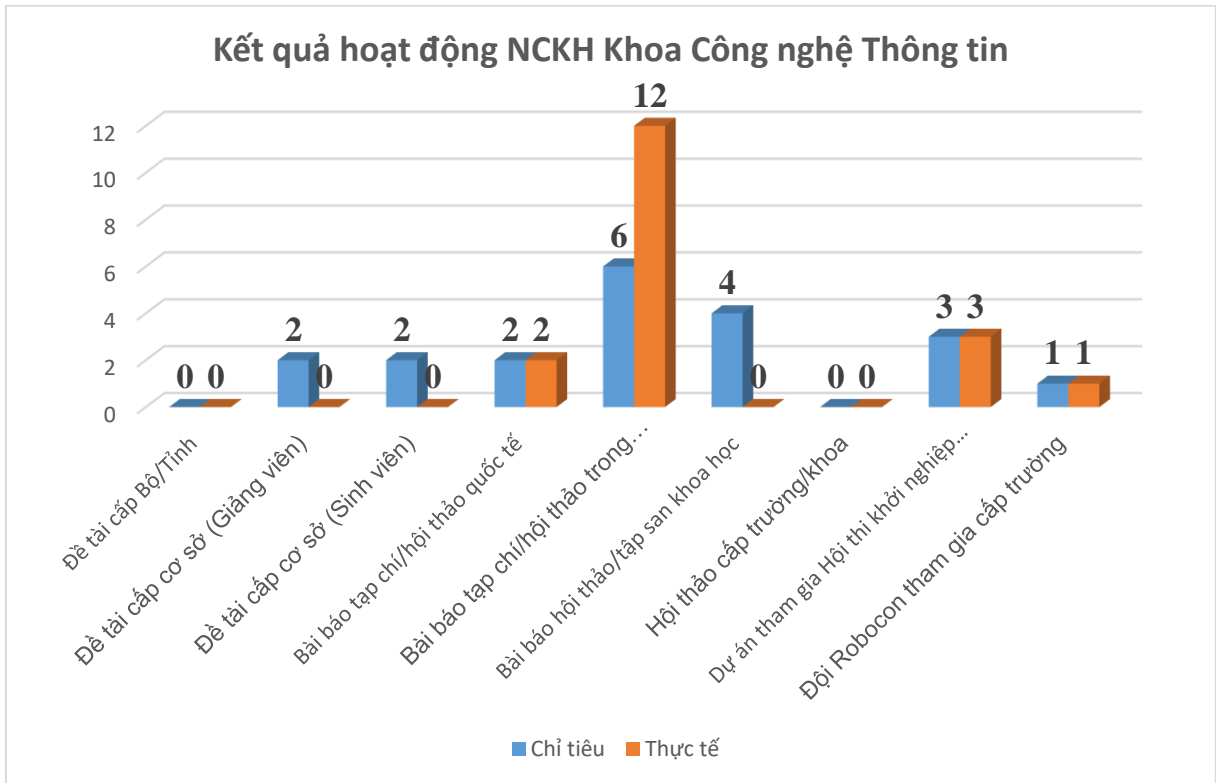
**Bảng 2.6. Kết quả hoạt động KH-CN Khoa Điện**



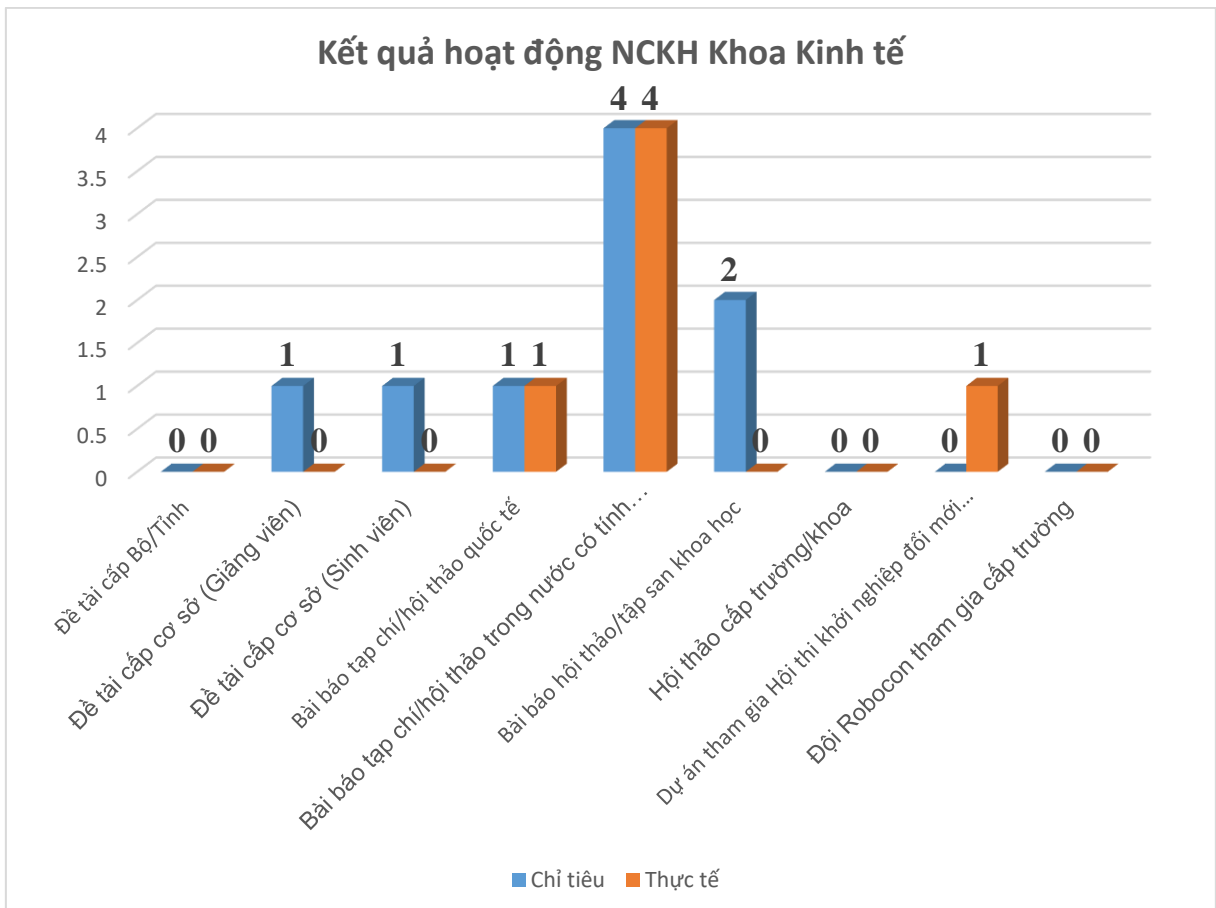
**Bảng 2.7. Kết quả hoạt động KH-CN Khoa Điện Tử**



**Bảng 2.8. Kết quả hoạt động KH-CN Khoa Công nghệ Thông tin**

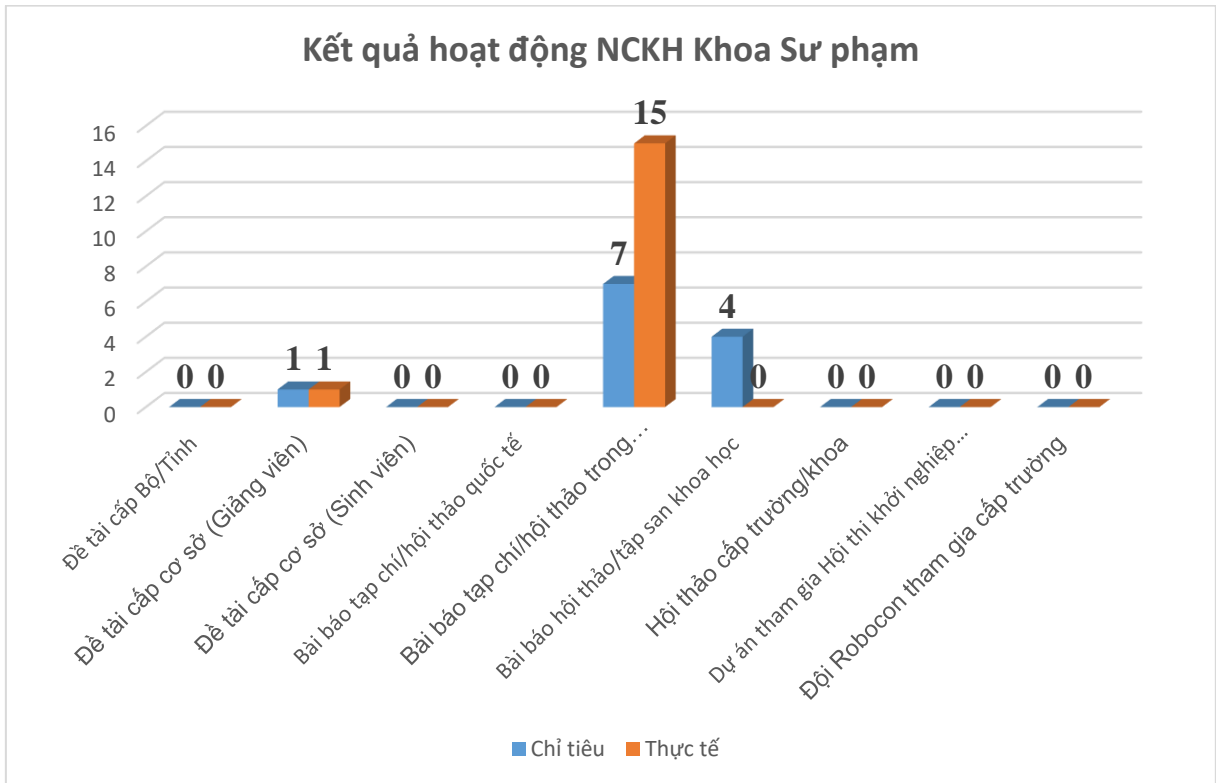


**Bảng 2.9. Kết quả hoạt động KH-CN Khoa Kinh tế**

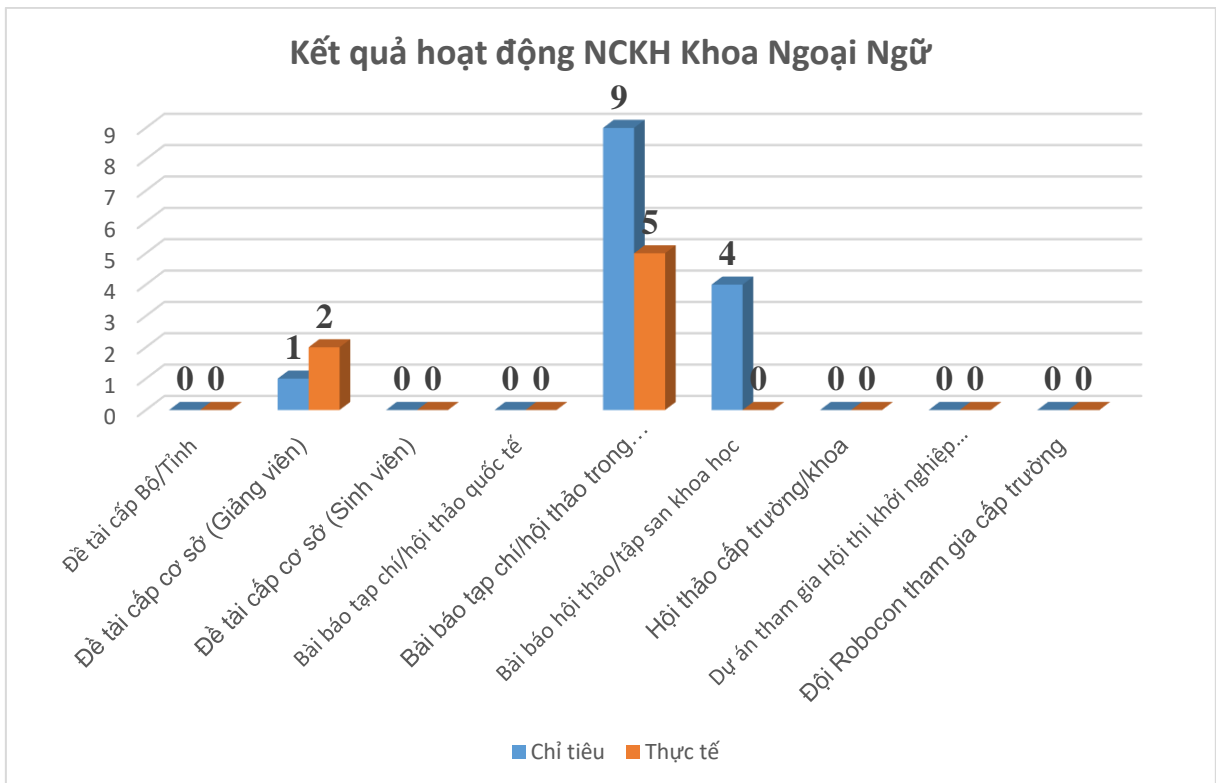




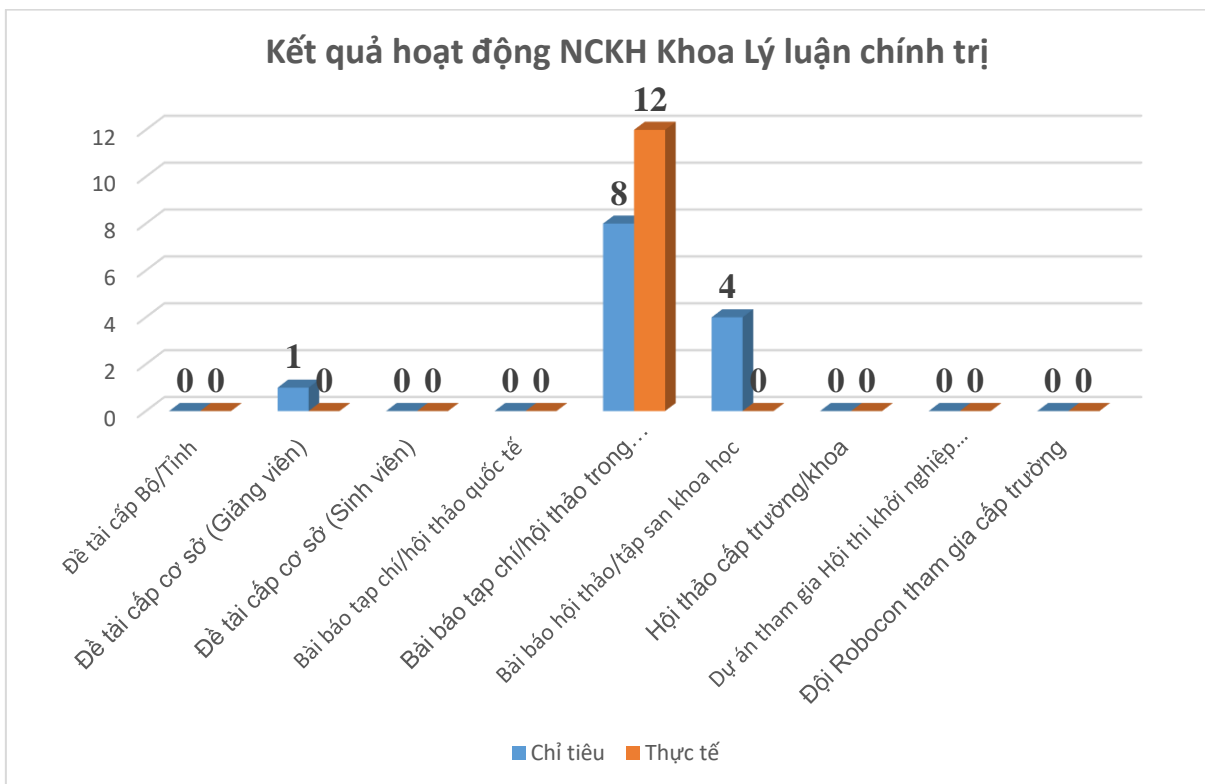
**Bảng 2.10. Kết quả hoạt động KH-CN Khoa Sư phạm**



**Bảng 2.11. Kết quả hoạt động KH-CN Khoa Ngoại ngữ**



**Bảng 2.12. Kết quả hoạt động KH-CN Khoa Lý luận Chính trị**



**Bảng 2.13. Kết quả hoạt động KH-CN Khoa Đại cương**

